



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

Tầng 1-2-3-4 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, TP.HCM

Tel: (84.8) 6299 2006 Fax: (84.8) 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

MỤC LỤC

I.	LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	3
1.	Quá trình hình thành và phát triển	3
2.	Ngành nghề kinh doanh	4
3.	Chiến lược phát triển	4
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
1.	Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm	6
2.	Tình hình thực hiện so với kế hoạch	6
3.	Những thay đổi chủ yếu trong năm	7
III.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	8
1.	Báo cáo tình hình tài chính	8
2.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	9
3.	Những tiến bộ Công ty đạt được	13
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai	15
IV.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	19
V.	BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	20
1.	Kiểm toán độc lập	20
2.	Tình hình kiểm tra tuân thủ pháp luật và kiểm soát nội bộ	21
VI.	CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	22
1.	Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty:	22
2.	Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức	22
3.	Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan	22
VII.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	22
1.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	22
2.	Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành	23
3.	Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm	26
4.	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động	26
5.	Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	28
VIII.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	28
1.	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	28
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2009	31

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình hình thành và phát triển

VDSC được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 32/UBCK-GPĐKKD ngày 21/12/2006 với số vốn điều lệ là 100 tỷ đồng. Ngày 15/08/2007, UBCKNN đã chấp thuận cho VDSC tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP. Ngày 08/08/2008, VDSC có vốn điều lệ là 330 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP. Đến ngày 11/03/2010, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho VDSC thay đổi địa điểm trụ sở chính theo Giấy phép số 312/UBCK-GP. Các cột mốc quan trọng trong quá trình phát triển của VDSC:

12 – 2006	Thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.
01 – 2007	Trở thành Thành viên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
03 – 2007	Trở thành Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.
04 – 2007	Khai trương hoạt động tại trụ sở chính 147 – 149 Võ Văn Tần, P.6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.
05 – 2007	Trở thành Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
08 – 2007	VDSC tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng.
12 – 2007	Thành lập Đại lý nhận lệnh Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang.
02 – 2008	Thành lập Chi nhánh Hà Nội.
08 – 2008	VDSC tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 330 tỷ đồng bằng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá phát hành là 30 tỷ đồng cho cổ đông chiến lược là Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).
09 – 2008	Thành lập Đại lý nhận lệnh Sài Gòn.
10 – 2008	Thành lập Đại lý nhận lệnh Bình Dương.
10 – 2008	VDSC nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”; nhận giải thưởng Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam – UBCKNN phối hợp tổ chức.
02 – 2009	Tham gia kết nối giao dịch trực tuyến với HOSE.
03 – 2009	VDSC giới thiệu Hệ thống giao dịch trực tuyến eDragon.

- 06 – 2009 VDSC là 01 trong 10 công ty đầu tiên đăng ký giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VDS.
- 10 - 2009 VDSC nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”; nhận giải thưởng Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam – UBCKNN phối hợp tổ chức- Lần 2.
- 02 - 2010 Tham gia kết nối giao dịch trực tuyến với HNX.
- 03 - 2010 Chuyển trụ sở chính về Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.
- 03 - 2010 Thành lập Chi nhánh Sài Gòn.

2. Ngành nghề kinh doanh

- ❖ Môi giới chứng khoán;
- ❖ Tự doanh chứng khoán;
- ❖ Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
- ❖ Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- ❖ Lưu ký chứng khoán.

3. Chiến lược phát triển

Chiến lược Phát triển VDSC giai đoạn 2010-2015:

Mục tiêu: tối đa hóa giá trị cổ đông, sự hài lòng của khách hàng, niềm tự hào của nhân viên và đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng.

Tầm nhìn: VDSC thuộc nhóm 05 công ty chứng khoán hàng đầu và tốt nhất Việt Nam vào năm 2015.

Chiến lược phát triển: Tập trung vào hai nhiệm vụ trọng tâm là củng cố và phát triển. Hoạt động kinh doanh chính của VDSC dựa vào 3 trụ cột chính: **Môi giới – Ngân hàng Đầu tư – Đầu tư tài chính**. Nghiên cứu khả năng mua lại, sáp nhập hoặc thành lập mới công ty quản lý quỹ nhằm tiếp cận và cung cấp dịch vụ quản lý quỹ-quản lý danh mục đầu tư. Chiến lược phát triển chia thành 02 giai đoạn:

- ❖ **Giai đoạn 1 (2010 – 2012) :** Mục tiêu đến năm 2012 là thuộc nhóm 10 công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam

- Về vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu: Đến năm 2012, vốn điều lệ đạt tối thiểu là 1.000 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt mức tối thiểu là 1.500 tỷ đồng.
 - Về hiệu quả sinh lời: Đảm bảo duy trì mức lợi nhuận ròng/vốn chủ sở hữu ở mức từ 15 – 20% và cổ tức tối thiểu ở mức 15%.
 - Về mạng lưới hoạt động: Đến 2012, mạng lưới hoạt động bao gồm: 01 Hội sở chính, các Chi nhánh ở Tp.HCM (từ 4-5 Chi nhánh), Hà Nội (2-3 Chi nhánh), Hải Phòng, Đà Nẵng, Nha Trang, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương, Vũng Tàu, Cần Thơ, An Giang, Long An...
 - Về sản phẩm dịch vụ: Cung cấp đầy đủ các sản phẩm và dịch vụ tài chính đồng bộ, đa dạng và có tính cạnh tranh cao nhằm thỏa mãn một cách tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
 - Về số lượng tài khoản khách hàng: Đến năm 2012, đạt tối thiểu 120.000 tài khoản.
- ❖ **Giai đoạn 2 (2013 – 2015): Mục tiêu đến năm 2015 là thuộc nhóm 05 công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam**
- Về vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu: Đến 2015, vốn điều lệ đạt tối thiểu là 2.000 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt tối thiểu 3.500 tỷ đồng.
 - Về hiệu quả sinh lời: Đảm bảo duy trì mức lợi nhuận ròng/vốn chủ sở hữu ở mức từ 20-25% và cổ tức tối thiểu ở mức 15%.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Những giải pháp của Chính phủ cuối năm 2008 và đầu năm 2009 đã thực sự phát huy tác dụng đối với nền kinh tế và đã ảnh hưởng tích cực đến thị trường chứng khoán Việt Nam từ quý II năm 2009. Những diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán Việt Nam đã giúp hoạt động kinh doanh của VDSC đạt được những kết quả khả quan. Lợi nhuận trước thuế năm 2009 đạt 54.272 triệu đồng, bằng 160,57% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế là 66.622 triệu đồng và EPS đạt 2.019 đồng/cổ phần. Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2009 đạt 368.733 triệu đồng, bằng 121,85% so với cuối năm 2008. Tổng tài sản đến 31/12/2009 đạt 926.366 triệu đồng, bằng 258,75% so với cuối năm 2008. Tính đến 31/12/2009, VDSC đảm bảo các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.

Hoạt động môi giới: Năm 2009, thị phần môi giới của VDSC tại HOSE thuộc trong top 15 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất thị trường hiện nay. Ngoài ra, VDSC còn thuộc nhóm 10 công ty chứng khoán chiếm thị phần lớn nhất về môi giới trái phiếu trên HNX và thị phần môi giới trên sàn UPCoM đạt khoảng 12%, thuộc nhóm 3 công ty dẫn đầu thị trường.

Hoạt động tự doanh: VDSC đẩy mạnh hoạt động tự doanh và đã thu được những kết quả khả quan, đóng góp khoảng 60% vào tổng thu nhập của Công ty.

Hoạt động tư vấn tài chính: Đạt được nhiều kết quả khả quan khi VDSC đã tư vấn niêm yết thành công cho 04 doanh nghiệp là Eximbank, NBB, Casumina, Đất Xanh và 01 doanh nghiệp chuyển sàn niêm yết là Cáp Sài Gòn. Đồng thời VDSC cũng tư vấn cho một số doanh nghiệp đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Với sự phấn đấu và nỗ lực không ngừng của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty, VDSC đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra và bù đắp được phần lớn khoản lỗ năm 2008. Xét về các yếu tố tăng trưởng, VDSC đều có mức tăng trưởng khá cao về doanh thu, số lượng tài khoản khách hàng, thị phần...so với năm 2008 và VDSC hiện nay đang nằm trong nhóm 15 công ty chứng khoán dẫn đầu thị trường.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2009	TH 2009	% KH
Tổng Doanh thu	117.700	146.830	124,75%
Tổng Chi phí	83.900	93.842	111,85%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	33.800	52.988	156,77%

Chỉ tiêu	KH 2009	TH 2009	% KH
Lợi nhuận trước thuế	33.800	54.272	160,57%
Lợi ích thuế TNDN hoàn lại	0	12.350	
Lợi nhuận sau thuế	33.800	66.622	197,11%

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- ❖ **Thị phần môi giới:** Trong năm 2009, VDSC đã đạt được những kết quả khá tích cực trong việc phát triển khách hàng và gia tăng thị phần môi giới. Đến 31/12/2009, VDSC đã quản lý hơn 25.608 tài khoản khách hàng giao dịch chứng khoán và thuộc nhóm 10 công ty chứng khoán có số lượng tài khoản lớn nhất (chiếm khoảng 3% số lượng tài khoản toàn thị trường), đồng thời tăng được thị phần môi giới chứng khoán trên cả hai Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh và Hà Nội.
- ❖ **Lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp:** Nhờ hệ khách hàng đã phát triển trong các năm trước, trong năm 2009, VDSC đã tư vấn cho một số đơn vị uy tín niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và thị trường Upcom, đồng thời cũng đã phát triển thêm được một số khách hàng mới như Constrexim, Khải Vy Group...
- ❖ **Mạng lưới hoạt động:** Trong năm 2009, VDSC đã chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự để chuẩn bị cho việc di dời trụ sở chính và thành lập mới 4 chi nhánh ở TP.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nha Trang, Cần Thơ nhằm mở rộng mạng lưới hoạt động, phục vụ tốt hơn các yêu cầu của khách hàng.
- ❖ **Hệ thống công nghệ thông tin:** Trong năm 2009, VDSC đã kết nối thành công hệ thống giao dịch trực tuyến với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh và triển khai hệ thống giao dịch trực tuyến Edragon cho khách hàng từ tháng 3/2009. Ngoài ra, VDSC đã tham gia thử nghiệm việc kết nối trực tuyến với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và chuẩn bị những cơ sở cần thiết cho việc tham gia kết nối giao dịch trực tuyến với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào đầu năm 2010. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng và phát triển của Công ty trong thời gian tới, VDSC đã ký hợp đồng đầu tư hệ thống chứng khoán lõi với nhà cung cấp TTL (Hong Kong).
- ❖ **Đội ngũ nhân sự:** Trong năm 2009, để chuẩn bị cho kế hoạch mở rộng và phát triển của Công ty trong thời gian tới, bên cạnh việc tuyển dụng thêm đội ngũ cán bộ quản lý, VDSC đã bổ sung thêm 03 Phó Tổng Giám đốc. Ngoài ra, Công ty còn thường xuyên tổ chức đào tạo các kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực và nhiệt huyết nhằm chuẩn bị lực lượng kế thừa.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2008	31/12/2009
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,38	1,34
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	Lần	1,38	1,34
Tổng nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	15,55	60,20
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,18	1,51
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay vốn lưu động:			
Doanh thu thuần	vòng	0,51	0,35
TSLĐ bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	21,91	22,86
4. Tỷ suất sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	-218,26	45,37
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-56,68	19,86
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	%	-47,82	10,37
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	%	-220,43	36,09

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 và năm 2009 của VDSC)

1.2 Giá trị sổ sách thời điểm 31/12/2008 và 31/12/2009

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2008	Giá trị tại 31/12/2009
Tổng giá trị theo sổ sách	302.111.014.497	368.733.088.933
Vốn Điều lệ hiện tại	330.000.000.000	330.000.000.000
Mệnh giá một cổ phần	10.000	10.000
Số lượng cổ phần hiện hành (cổ phần)	33.000.000	33.000.000
Giá trị sổ sách/cổ phần (đồng/cp)	9.155	11.174

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 và năm 2009 của VDSC)

1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2009, VDSC không có phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ hiện tại là 330 tỷ đồng.

1.4 Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: (thời điểm 31/12/2009)

- Số lượng : 33.000.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông

1.5 Cổ tức năm 2009

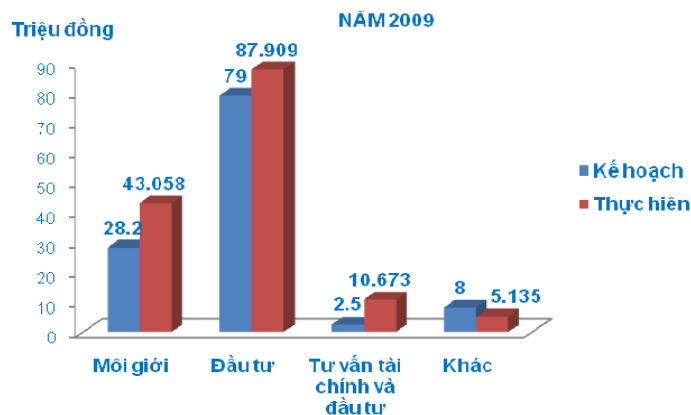
Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua quyết định không chi trả cổ tức năm 2009. Tuy nhiên, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 ngày 06/03/2010, Công ty sẽ phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 6% từ nguồn thặng dư cổ phần của Công ty.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	KH 2009	TH 2009	% KH
TỔNG DOANH THU	117.700	146.830	124,75%
Hoạt động môi giới	28.200	43.058	152,69%
Hoạt động đầu tư	79.000	87.909	111,28%
Hoạt động tư vấn tài chính và đầu tư	2.500	10.673	426,92%
Hoạt động khác	8.000	5.135	64,19%
TỔNG CHI PHÍ	83.900	93.842	111,85%
Chi phí hoạt động kinh doanh CK	48.900	67.453	137,94%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.000	26.389	75,40%
LỢI NHUẬN THUẦN TỪ HĐKD	33.800	52.988	156,77%
LỢI NHUẬN KHÁC	0	1.284	
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	33.800	54.272	160,57%
LỢI ÍCH THUẾ TNDN HOÀN LẠI	0	12.350	
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	33.800	66.622	197,11%
EPS (đồng)	1.024	2.019	197,17%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 và 2009 của VDSC



- ❖ **Doanh thu:** Tổng doanh thu năm 2009 bằng 124,75% kế hoạch. Trong đó:
 - Doanh thu môi giới chứng khoán đạt 43,06 tỷ đồng, chiếm 29,3% tổng doanh thu, bằng 152,69% kế hoạch năm và tăng 138,42% so với năm 2008.
 - Doanh thu tự doanh đạt 87,91 tỷ đồng, chiếm 59,9% tổng doanh thu, bằng 111,28% kế hoạch năm.
 - Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư đạt 10,67 tỷ đồng, chiếm 7,3% tổng doanh thu, bằng 426,92% kế hoạch năm.
 - Doanh thu khác đạt 5,14 tỷ đồng, chiếm 3,5% tổng doanh thu, bằng 64,19% kế hoạch năm.
- ❖ **Chi phí:** Tổng chi phí năm 2009 bằng 111,85% kế hoạch. Trong đó:
 - Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán chiếm 71,9% tổng chi phí và bằng 137,94% kế hoạch.
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 28,1% tổng chi phí và bằng 75,4% kế hoạch.
- ❖ **Lợi nhuận trước thuế năm 2009:** Đạt 54,27 tỷ đồng, bằng 160,57% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế là 66,62 tỷ đồng và EPS đạt 2.019 đồng/cổ phần.
- ❖ **Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2009:** Đạt 368,73 tỷ đồng, bằng 21,85% so với cuối năm 2008. Tổng tài sản đến 31/12/2009 đạt 926,36 tỷ đồng, bằng 258,75% so với cuối năm 2008. Tính đến 31/12/2009, VDSC đảm bảo các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.
- ❖ **Dịch vụ môi giới chứng khoán:**
 - Mạng lưới giao dịch: VDSC đang triển khai cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán cho khách hàng tại Hội sở, Chi nhánh Hà Nội và 05 đại lý nhận lệnh tại Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang, Bình Dương, TP.HCM.

- **Số lượng khách hàng:** Đến cuối năm 2009, số lượng tài khoản của VDSC đạt 25.608 tài khoản, tăng 18.959 tài khoản, tăng 285% so với cuối năm 2008 và thuộc nhóm 10 công ty chứng khoán có số lượng tài khoản lớn nhất (chiếm khoảng 3% số lượng tài khoản toàn thị trường). Trong đó, 99,35% là tài khoản khách hàng cá nhân trong nước, 60 tài khoản của tổ chức trong nước, 3 tài khoản của tổ chức nước ngoài, 103 tài khoản của cá nhân nước ngoài.
- **Thị phần môi giới:** Trong năm 2009, thị phần môi giới của VDSC vẫn được duy trì ở mức bằng năm 2008 trong điều kiện thị trường có sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty chứng khoán. Ở Hose, thị phần môi giới của VDSC là 1,62%, thuộc nhóm 15 công ty hàng đầu. Ở HNX, thị phần môi giới cổ phiếu của VDSC là 0,84%, tăng so với mức 0,75% trong năm 2008, thị phần môi giới trái phiếu đạt 1,9% thuộc nhóm 10 công ty dẫn đầu thị trường, thị phần môi giới trên sàn Upcom đạt khoảng 12%, thuộc nhóm 3 công ty dẫn đầu thị trường.
- **Hoạt động quản lý cổ đông:** VDSC đang quản lý cổ đông cho Bảo Long, Bệnh viện Tim Tâm Đức, Bảo vệ thực vật Sài Gòn, HPT, Nhà Vui, Mỹ thuật truyền thông...
- **Hoạt động tài trợ giao dịch:** Trong 6 tháng cuối năm 2009, hoạt động tài trợ giao dịch đã góp phần đáng kể vào kết quả kinh doanh môi giới. Thông qua việc cung cấp đầy đủ các dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán, hợp tác đầu tư và cầm cố chứng khoán, VDSC đã giữ chân và thu hút được khách hàng. Đến cuối năm 2009, tổng nguồn vốn đã thu xếp để tài trợ cho hoạt động này đạt gần 500 tỷ đồng.
- **Xây dựng đội ngũ môi giới chuyên nghiệp và có cơ chế hoa hồng cho nhân viên môi giới:** Bắt đầu từ tháng 7/2009, VDSC đã tách bạch hoàn toàn đội ngũ nhân sự môi giới-giao dịch theo hướng nhân viên môi giới được hưởng thu nhập theo định mức doanh số.
- **Cung cấp các dịch vụ tiện ích mới:** Ngoài việc tăng nguồn thu từ các sản phẩm gia tăng, việc tập trung đẩy mạnh hoạt động giao dịch từ xa thông qua điện thoại và internet, tổ chức hàng loạt các buổi hội thảo chất lượng, cung cấp thường xuyên các báo cáo phân tích và tư vấn đầu tư cho khách hàng, tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng... đã góp phần không nhỏ trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh chứng khoán tại VDSC tăng trưởng vượt kế hoạch trong năm 2009.

❖ **Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành**

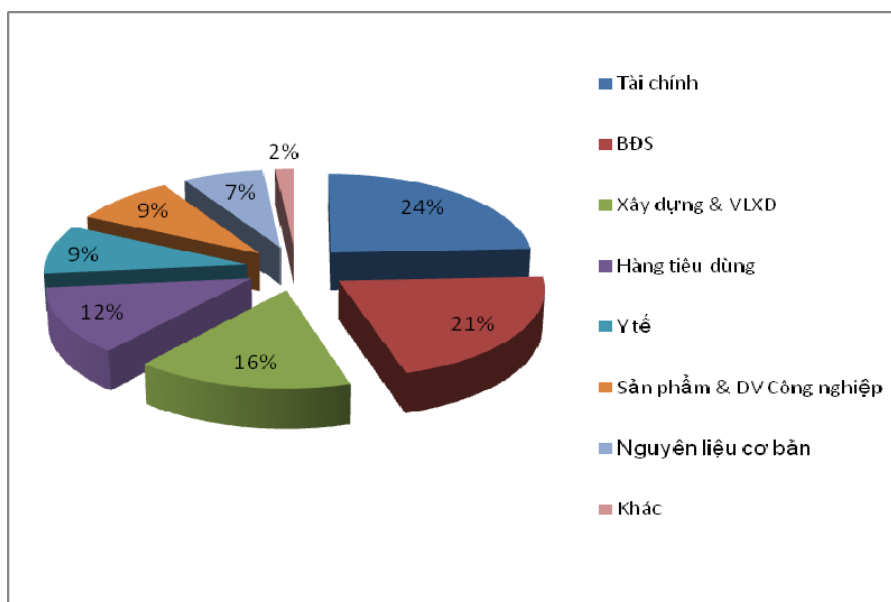
- **Tư vấn phát hành và niêm yết cổ phiếu:** Trong năm 2009, VDSC tiếp tục thực hiện công tác tư vấn phát hành và tư vấn niêm yết cho nhiều khách hàng đã ký hợp đồng trong các năm trước. Đây là năm rất thành công trong hoạt động tư vấn niêm yết khi VDSC đã đưa đến 5 doanh nghiệp niêm yết trên Hose là Eximbank, Casumina, NBB, Đất Xanh và Cáp Sài Gòn (chiếm khoảng 10% thị phần về số lượng công ty niêm yết mới và số lượng chứng khoán niêm yết mới).
- **Bảo lãnh phát hành và thu xếp vốn:** Hiện nay, VDSC đang thực hiện các hợp đồng thu xếp vốn và bảo lãnh phát hành cho Bảo Long, SDI. Khải Vy...
- **Công tác phát triển khách hàng:** Trong năm 2009, VDSC đã ký mới được 40 hợp đồng tư vấn các loại với tổng giá trị là 4,11 tỷ đồng, gồm 23 hợp đồng tại trụ sở chính (3,64 tỷ đồng) và 17 hợp đồng tại Chi nhánh Hà Nội. VDSC đã tiếp cận và phát triển thêm được các khách hàng mới bao gồm: Tribeco, Cáp Sài Gòn, Constrexim, HPT, 585, Hòn Tằm, Khải Vy Group, Du lịch Đồng Nai,...

❖ **Hoạt động đầu tư và kinh doanh tài chính:**

Trong năm 2009, hoạt động đầu tư và kinh doanh tài chính được thực hiện có hiệu quả hơn trên cơ sở tập trung đầu tư dài hạn vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh ổn định, hiệu quả cao. Ngoài ra, VDSC cũng bám sát thị trường để thực hiện kinh doanh ngắn hạn nhằm tăng hiệu quả đầu tư cho danh mục. Đến cuối năm 2009, tổng giá trị danh mục đầu tư của VDSC ước đạt 368,5 tỷ đồng, bao gồm:

- Cổ phiếu niêm yết là 192,53 tỷ đồng (11 công ty), chiếm 52,25%.
- Cổ phiếu chưa niêm yết là 175,97 tỷ đồng (7 công ty), chiếm 47,75%.
- Vào thời điểm 31/12/2009, VDSC đã trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán 29 tỷ đồng cho các cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết.

CƠ CẤU DM ĐẦU TƯ THEO NGÀNH ĐẾN 31/12/2009



3. Những tiến bộ Công ty đạt được

❖ Hoạt động phân tích đầu tư

Với nỗ lực cung cấp thông tin và các báo cáo phân tích đến nhà đầu tư, thể hiện sự đồng hành với NĐT, bộ phận phân tích trong tháng qua chủ yếu phối hợp với các bộ phận môi giới, PR... tiến hành kiểm tra đối chiếu dữ liệu trên trang web công ty, tiếp tục triển khai việc báo cáo phân tích công ty định kỳ tuần, bản tin tuần, báo cáo ngành định kỳ tháng. Trong năm 2009, VDSC đã cung cấp cho khách hàng 44 báo cáo phân tích công ty thực hiện báo cáo chuyên đề và báo cáo chiến lược đầu tư hàng tháng. Ngoài ra, VDSC còn cung cấp 47 chủ đề trong báo cáo tuần. Bên cạnh hoạt động phân tích, hoạt động đầu tư và kinh doanh tài chính cũng được thực hiện có hiệu quả hơn trên cơ sở tập trung đầu tư dài hạn vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh ổn định, hiệu quả cao, bám sát thị trường để thực hiện kinh doanh ngắn hạn nhằm tăng hiệu quả đầu tư cho danh mục.

❖ Công tác mở rộng mạng lưới chi nhánh

Trong năm 2009, nhằm tập trung mọi nguồn lực để vượt qua khó khăn do khủng hoảng tài chính nên VDSC chưa thực hiện mở rộng mạng lưới hoạt động. Tuy nhiên, VDSC đã có những bước chuẩn bị cần thiết cho việc thành lập thêm 04 Chi nhánh mới tại TP.HCM, Đà Nẵng, Nha Trang và Cần Thơ song song với việc chuyển trụ sở chính của Công ty sang Tòa nhà Viet Dragon – 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM trong nửa đầu năm 2010.

❖ Tái cấu trúc bộ máy và phát triển nhân sự

Vào đầu năm 2010, VDSC đã thực hiện tái cấu trúc Bộ máy tổ chức thêm hướng tách bạch các chức năng kinh doanh - hỗ trợ - giám sát nhằm phù hợp hơn với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Tính đến cuối năm 2009, VDSC có tổng cộng 172 CBNV, tăng 37,6% so với năm 2008 (125 CBNV). Trong đó, có 60 nhân sự có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán.

❖ **Đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin**

Trong năm, VDSC đã hoàn tất việc kết nối giao dịch trực tuyến với Hose, HNX và đang triển khai với VSD. VDSC đã tự xây dựng và đưa hệ thống E-Dragon vào vận hành khá an toàn và hiệu quả và đã hoàn tất việc triển khai hệ thống front-Bosc, hệ thống đặt lệnh cho các đại lý, hệ thống cho phép quản lý doanh số của đội ngũ môi giới, chương trình quản lý hoạt động tài trợ giao dịch... ngoài ra đã hoàn tất việc chọn đối tác cung cấp hệ thống chứng khoán lõi.

❖ **Kiểm soát nội bộ-quản lý rủi ro và pháp chế**

Trong năm 2009, hoạt động kiểm soát nội bộ của VDSC đã được thực hiện thường xuyên đối với các hoạt động cầm cố, ứng trước, quản lý cổ đông, lưu ký, tiền gửi, đặc biệt là hoạt động hợp tác đầu tư... nhằm đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của VDSC. Hoạt động pháp chế hỗ trợ tích cực cho công tác xây dựng hệ thống văn bản lập quy và tư vấn các hợp đồng với khách hàng.

❖ **Quảng bá thương hiệu**

- Tham gia và đạt Giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín – 2009” và danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Thường xuyên tổ chức các Hội thảo dành cho Khách hàng tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội.
- Tổ chức các Hội thảo giới thiệu về VDSC cho Sinh viên các trường Đại học trên địa bàn TP.HCM.
- Hợp tác cung cấp thông tin với một số chương trình truyền hình, bản tin và Website về tài chính-chứng khoán.
- Tài trợ cho Niên giám Thống kê Doanh nghiệp niêm yết năm 2009.



Ông Trần Văn Hữu - Đại diện Công ty Năm Bảy Bảy trao đổi cùng Nhà đầu tư VDSC



Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Tổng Giám đốc Casumina trả lời câu hỏi của các Nhà đầu tư

❖ Tham gia các hoạt động xã hội

- Tham gia Ngày hội giao lưu hướng nghiệp của Khoa Tài chính doanh nghiệp-Đại học Kinh tế TP.HCM và trao 15 học bổng “Tiếp sức đến trường” và “Cùng Rồng Việt ươm mầm CFO tương lai” cho sinh viên khoa Tài chính Doanh nghiệp-Đại học Kinh tế TP.HCM.
- Tham gia cứu trợ thiên tai, lũ lụt cho đồng bào miền Trung.
- Cùng với Eximbank và SJC tặng quà Trung thu cho trẻ em nghèo ở TP.Hồ Chí Minh...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Mục tiêu hoạt động của VDSC năm 2010

Mục tiêu định hướng của VDSC trong năm 2010 là: “Phần đầu đạt mức lợi nhuận nhằm đảm bảo tỷ lệ cổ tức cho cổ đông 12-15%. Điều chỉnh dần cơ cấu thu nhập theo hướng thu từ hoạt động dịch vụ chiếm khoảng 55-60% tổng thu nhập”.

4.2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	%Tăng giảm
Tổng tài sản	926.365	1.400.000	51,13%
Vốn chủ sở hữu	368.733	455.500	23,53%
Vốn điều lệ	330.00	350.000	6,06%
Tổng doanh thu	146.830	241.000	64,13%
Lợi nhuận trước thuế	54.272	100.000	84,26%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	12.500	n/a
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	12.350	-	-
Lợi nhuận sau thuế	66.622	87.500	31,34%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	45,37%	36,31%	9,06%
Tỷ lệ LNST/VCSH bình quân	19,86%	21,23%	1,37%
EPS bình quân	2.019	2.574	27,49%
Cổ tức (đồng/cp/năm)	-	1.500	n/a

❖ Kế hoạch hoạt động môi giới

- Số lượng tài khoản cuối năm: Tối thiểu 45.000 tài khoản
- Tăng cường chất lượng dịch vụ môi giới, phần đầu tăng thị phần môi giới tại HSX ở mức 2,2-2,5% và HNX ở mức 1,2-1,5%. Đưa VDSC thuộc vào nhóm 12 công ty có thị phần môi giới lớn nhất thị trường.

❖ Kế hoạch hoạt động ngân hàng đầu tư

- Chuyển dần việc thực hiện các nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp truyền thống sang thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư như: thu xếp vốn, huy động vốn, chào bán dự án... để tăng nguồn thu.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các hợp đồng đã ký kết trước đây, tăng cường chăm sóc khách hàng cũ, khách hàng truyền thống có tiềm năng. Đẩy mạnh công tác tiếp cận và phát triển khách hàng.

❖ Kế hoạch hoạt động đầu tư

- Thực hiện đầu tư theo chiến lược năng động, nhằm đạt hiệu quả cao nhất trên cơ sở rủi ro hợp lý.
- Duy trì số dư đầu tư cuối mỗi năm ở mức 70% vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo tính an toàn và thanh khoản trong điều kiện thị trường diễn biến không thuận lợi.

4.3. Cơ sở thực hiện kế hoạch

4.3.1. Nhận định tình hình kinh tế và tiềm năng phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam

❖ Nhận định tình hình kinh tế Việt Nam

Trên cơ sở những thành công đạt được trong năm 2009, Việt Nam hướng đến năm 2010 với các chỉ tiêu cao hơn. Trong đó quan trọng nhất là ổn định kinh tế vĩ mô, mức tăng trưởng kinh tế đạt cao hơn mức tăng trưởng trong năm 2009.

Bên cạnh đó, kiểm soát lạm phát vẫn là mục tiêu được đề cao nhằm giữ vững sự ổn định của nền kinh tế. Cụ thể, trong Nghị quyết Quốc hội đã đặt ra mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 6,5%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng trên 6% so với năm 2009; chỉ số giá tiêu dùng tăng không quá 7%.

Bên cạnh mục tiêu kinh tế năm 2010, Quốc hội cũng đề ra các giải pháp chính để đạt được các chỉ tiêu nêu trên. Trong đó đề cập đến việc sử dụng nguồn lực tài chính nhà nước để hình thành Quỹ kích thích kinh tế phục vụ mục tiêu phát triển trung hạn và dài hạn; điều hành thận trọng, linh hoạt chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ để góp phần phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế, tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo giá trị đồng tiền.

Theo đà tăng trưởng kinh tế năm 2009, nền kinh tế Việt Nam đã xuất hiện nhiều tín hiệu khả quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu của Quốc hội đề ra. Đầu tiên là tín hiệu phục hồi xuất khẩu. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực đã mạnh mẽ tăng trưởng từ quý 3 năm 2009 như mặt hàng dệt may gia công, thủy sản, kể đến là dầu thô, gạo, cao su cũng như các mặt hàng nông sản. Giá trị xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu GDP, do vậy sẽ góp phần quan trọng trong tốc độ phát triển kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo lạc quan từ các tổ chức tài chính hàng đầu trên thế giới. Tổ chức thường xuyên có những dự báo về kinh tế Việt Nam là HSBC đã đưa ra mức dự báo tăng trưởng 6,8% - mức tăng này khá sát với chỉ tiêu của Quốc hội đề ra. Goldman Sachs và Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) còn lạc quan hơn khi lần lượt đưa ra dự báo về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam lên đến 8,2% và 8,5%.

❖ Nhận định tiềm năng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2009 đã bước phát triển mạnh. Số lượng công ty niêm yết tại cả hai Sở giao dịch chứng khoán lên đến 457 đơn vị, trong đó có 197 công ty và 4 chứng chỉ quỹ tại HSX và 266 công ty niêm yết tại HNX. Mức vốn hóa toàn thị trường tính đến cuối tháng 12/2009 đạt 620 nghìn tỷ đồng, tương đương gần 38% GDP năm 2009. So với thời điểm cuối năm 2008 (225 nghìn tỷ đồng) mức vốn hóa đã tăng gần gấp 3 lần. Trong năm 2010, số công ty niêm yết còn tăng mạnh hơn nữa đồng thời Chính phủ sẽ tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp lớn như BIDV, Mobifone, Petrolimex. Do vậy, mục tiêu về quy mô của thị trường đạt giá trị vốn hóa chiếm 65 – 70% GDP vào năm 2015 của Ủy ban Chứng khoán đề ra là hoàn toàn khả thi.

Sự phát triển của thị trường chứng khoán còn thể hiện rõ hơn qua số lượng tài khoản ngày càng tăng qua các năm. Trong năm 2009 số lượng tài khoản tăng hơn 50% so với năm 2008, đạt 793.000 tài khoản.

Năm	2005	2006	2007	2008	2009
Tổng số lượng	31.316	106.393	307.409	531.350	793.000

Nguồn: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

4.3.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

Để đạt được các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh đã đề ra, VDSC đã lập kế hoạch hoàn thành các mục tiêu này.

- **Về cơ cấu tổ chức:** Tái cấu trúc Bộ máy tổ chức theo hướng tách bạch tương đối các chức năng kinh doanh - hỗ trợ - giám sát.
- **Về nhân sự:** Thực hiện cơ chế thu nhập theo hiệu quả công việc đối với các Bộ phận kinh doanh nhằm tạo cú hích cho hoạt động của VDSC và phù hợp với xu hướng thị trường. Tiếp tục công tác tuyển dụng và đào tạo nhằm xây dựng và duy trì được một đội ngũ nhân sự có chất lượng tốt, có tâm huyết với sự nghiệp phát triển VDSC.
- **Về mạng lưới:** Đẩy mạnh công tác mở rộng mạng lưới song song với việc đảm bảo hiệu quả hoạt động của các mạng lưới: Trong quý I/2010, sẽ hoàn tất việc di dời trụ sở chính và thành lập Chi nhánh Sài Gòn. Quý II/2010, hoàn tất việc thành lập 03 Chi nhánh Cần Thơ, Nha Trang và Đà Nẵng. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các Chi nhánh Eximbank để phát triển hệ thống điểm nhận lệnh trực tuyến với mục tiêu phát triển thêm từ 5-10 điểm nhận lệnh trực tuyến trong năm 2010.
- **Về công nghệ:** Hoàn tất việc đầu tư hệ thống core chứng khoán, đồng thời xây dựng hạ tầng CNTT cho trụ sở mới và các chi nhánh, phục vụ mục tiêu mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty. Nâng cao chất lượng phục vụ, phát triển và hoàn thiện các ứng dụng, nâng cấp hệ thống đảm bảo an toàn, bảo mật.

- **Về nguồn vốn:** Đẩy mạnh công tác thu hút nguồn vốn nhằm đảm bảo nguồn vốn cho việc hỗ trợ khách hàng giao dịch thông qua việc phát triển mối quan hệ hợp tác với Eximbank, Satra... Bên cạnh đó, mở rộng quan hệ với một số ngân hàng và đối tác khác để thu hút nguồn vốn nhằm phục vụ cho hoạt động tài trợ giao dịch.
- **Về sản phẩm, dịch vụ:** Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phân tích, nhằm tăng chất lượng các sản phẩm cung cấp cho khách hàng, nghiên cứu phát triển những sản phẩm và dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- **Về thương hiệu:** Hoàn thiện lại hệ thống nhận diện thương hiệu, tăng cường công tác quảng bá hình ảnh VDSC như là một đối tác tài chính tin cậy và hàng đầu của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Về công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ:** Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty diễn ra an toàn, hiệu quả và đúng pháp luật.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2009 đính kèm.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

Số tham chiếu: 60752721/13522033

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng Quản trị

Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Rồng Việt

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (“Công ty”), báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (sau đây được gọi chung là “các báo cáo tài chính”) được trình bày từ trang 4 đến trang 31. Các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc của Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên việc kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở Ý kiến Kiểm toán

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các quy định của các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và Quốc tế được áp dụng tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam, và các chính sách kế toán được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 24 tháng 10 năm 2008 và tuân thủ các quy định có liên quan.



Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Võ Tấn Hoàng Văn

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên đã đăng ký

Số đăng ký: 0264/KTV



Nguyễn Xuân Đại

Kiểm toán viên phụ trách

Kiểm toán viên đã đăng ký

Số đăng ký: 0452/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 01 năm 2010

2. Tình hình kiểm tra tuân thủ pháp luật và kiểm soát nội bộ

2.1 Công tác kiểm tra kiểm soát định kỳ

Căn cứ theo quy định pháp luật và các quy định hiện hành của Công ty, Bộ phận KSNB lập kế hoạch và tiến hành kiểm tra về mọi mặt hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác, tính tuân thủ. Qua công tác kiểm tra, kiểm soát định kỳ, Bộ phận Kiểm soát nội bộ đã cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan tới Ban Tổng giám thông qua các Báo cáo kiểm soát từ đó có thể đánh giá hoạt động của các phòng ban, kiểm soát rủi ro và tiến hành điều chỉnh các sai sót (nếu có). Cụ thể trong Bộ phận Kiểm soát nội bộ thực hiện công tác kiểm tra như sau:

- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Khối Dịch vụ chứng khoán bao gồm các hoạt động quản lý tiền gửi, lưu ký chứng khoán, hoạt động nhận, truyền lệnh khách hàng, hoạt động thanh toán bù trừ ...
- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Ngân hàng đầu tư
- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Phòng Hành chính nhân sự và Phòng Công nghệ thông tin
- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Sài Gòn

2.2 Công tác kiểm tra kiểm soát đột xuất

Bên cạnh việc tiến hành công tác kiểm tra kiểm soát theo định kỳ, Bộ phận KSNB Công ty còn thường xuyên tiến hành hoạt động kiểm soát đột xuất các phòng ban, bộ phận nhằm hạn chế tối đa các phát sinh và kịp thời xử lý, khắc phục trong trường hợp có sai sót xảy ra.

Hoạt động hệ thống KSNB Công ty có vai trò tích cực trong việc hỗ trợ cho Ban điều hành tiến hành kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán cũng như các quy định nội bộ Công ty nhằm phòng ngừa và hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty. Cụ thể hệ thống Kiểm soát nội bộ đã đảm bảo:

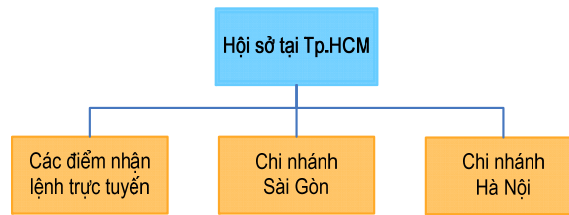
- Kiểm soát việc tuân thủ quy trình nghiệp vụ của các bộ phận kinh doanh.
- Kiểm toán nội bộ báo cáo tài chính.
- Giám sát tỷ lệ vốn khả dụng và các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định.
- Quản lý tách biệt tài sản chứng khoán, tiền gửi của khách hàng với Công ty.
- Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và chế độ công bố thông tin.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

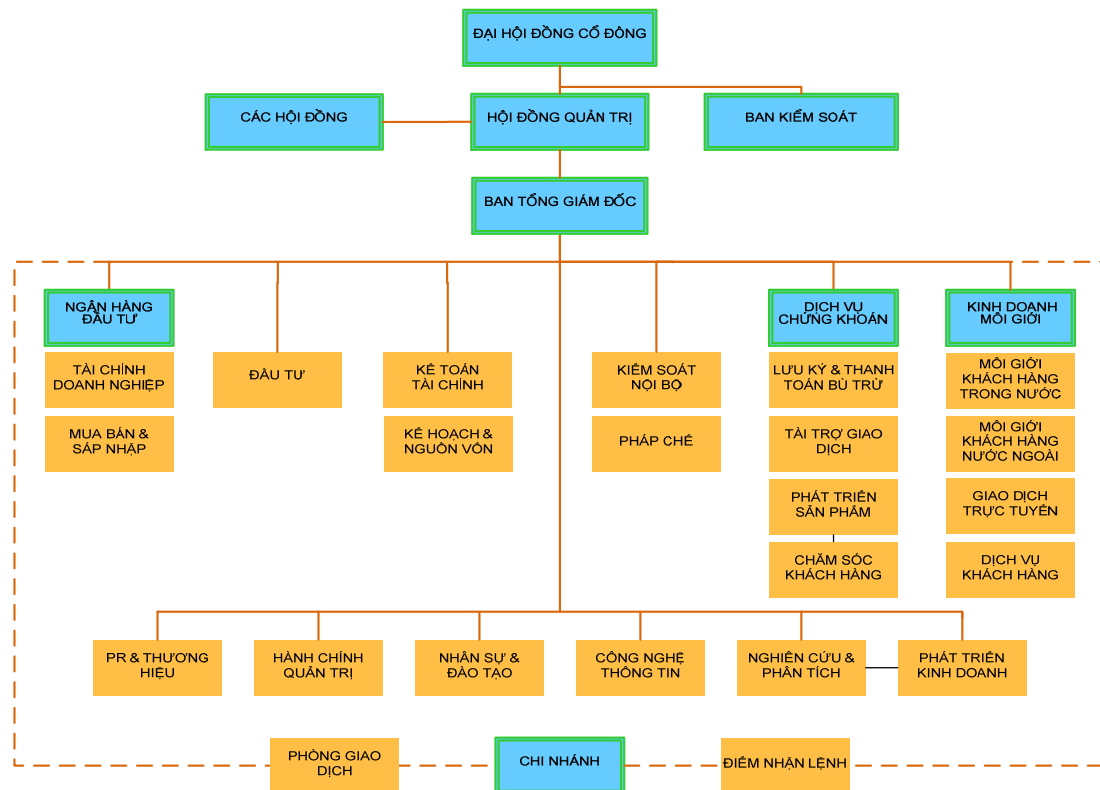
1. Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty:
Không có.
2. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức
Không có.
3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan
Không có.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty
Cơ cấu tổ chức công ty



Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Stt	Ban điều hành	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Võ Duy Đạo	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Minh Nhựt	Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Nguyễn Hữu Tú	Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Miên Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/12/1977

- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 308/9 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác :
 - Từ 1999 – 2003 : Chuyên viên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
 - Từ 2003 – 2006 : Chuyên viên đầu tư, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Trưởng phòng Đầu Tư NHTM CP Sài Gòn Thương Tín
 - Từ 2006 – nay : Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt.
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco.

Ông Nguyễn Hiếu – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/06/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 220/50A/9A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :
 - Từ 1998 – 2000 : Nhân viên tín dụng Sở Giao dịch II – Ngân hàng Công thương Việt Nam
 - Từ 2000 – 2003 : Chuyên viên Môi giới, Phó trưởng phòng Môi giới Công ty Chứng khoán Công Thương, Chi nhánh TP.HCM
 - Từ 2003 – 2006 : Chuyên viên môi giới, Phó Phòng, Trưởng phòng Môi giới CTCP Chứng khoán TP.HCM
 - Từ 2006 – nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không

Ông Võ Duy Đạo – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 14/02/1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 89 Vạn Kiếp, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
 - Từ 10/1996 - 10/2007: Công tác tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Trong thời gian công tác tại Sacombank, đã đảm nhiệm các chức vụ như sau:
 - Trưởng Phòng Tín dụng Hội sở Sacombank
 - Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa.
 - Trưởng phòng Thẩm định Hội sở Sacombank
 - Trưởng phòng Chính sách Hội sở Sacombank
 - Trưởng phòng Kế hoạch Chiến lược Hội sở Sacombank
 - Trưởng Ban Quản lý Dự án thành lập Công ty Liên doanh thẻ Sacombank – ANZ
 - Từ 11/2007 – 9/2009: Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
 - Từ 9/2009 – nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không

Ông Nguyễn Minh Nhựt – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 28/05/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Căn hộ số 16.06, Lô A, Chung cư Phường 12, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
 - Từ 1998 – 2003 : Chuyên viên tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam – SGD II
 - Từ 2003 – 2006 : Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán Tp.HCM
 - Từ 2007 – 2007 : Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Sài Gòn Á Châu
 - Từ 2007 – nay : Giám đốc Khối Đầu tư kiêm Khối Tư vấn TCDN, Phó Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Kỹ thuật Đồng Phú

Ông Nguyễn Hữu Tú – Phó Tổng Giám đốc

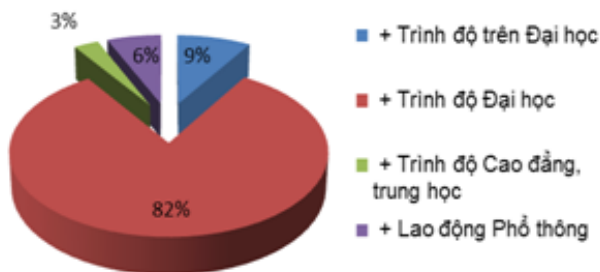
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 24/06/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Số 128 B4, Khu Đại Kim Định Công, P.Đại Kim, Q.Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế
- Quá trình công tác :
 - Từ 2000 – 09/2000: Chuyên viên nghiệp vụ Hội sở chính Ngân hàng Công thương Việt Nam
 - Từ 2000 – 2002 : Chuyên viên nghiệp vụ Công ty Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam
 - Từ 2002 – 2007 : Phó Trưởng Phòng Tự doanh - Phát hành, Trưởng Phòng Tự doanh - Phát hành, Trưởng Phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp Công ty Chứng khoán Công Thương Việt Nam;
 - Từ 2007 – 2008 : Phó Giám đốc Công ty Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam.
 - Từ 2008 – nay : Giám đốc chi nhánh Hà Nội, Phó Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: Không có.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến ngày 31/12/2009, tổng số lao động của công ty là 172 người với cơ cấu lao động như sau:

Trình độ lao động	SL lao động 31/12/2009
Tổng số LĐ	172
+ Trên Đại học	15
+ Đại học	141
+ Cao đẳng, trung học	5
+ Lao động Phổ thông	11



- ❖ **Về tiền lương:** Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty.
- ❖ **Về chính sách đào tạo:** Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu với các nội dung:
 - Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định.
 - Đối với cán bộ, công nhân viên chưa qua thực tiễn được thực hiện luân chuyển công việc, đưa xuống cơ sở một thời gian để rèn luyện, thử thách thêm trong thực tiễn.
 - Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, được công ty chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế; về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài; về quản lý và điều hành dự án; về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách; về tin học và ngoại ngữ. Đặc biệt ưu tiên đào tạo trình độ trên đại học để nâng cao về chuyên môn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của công ty.
 - Hằng năm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, xây dựng kế hoạch về công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình cho năm sau và báo cáo cho Giám đốc để theo dõi, chỉ đạo.
- ❖ **Về chế độ làm việc:** Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động.
- ❖ **Chế độ khen thưởng:** Chế độ khen thưởng của VDSC gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ. VDSC có các chế độ khen thưởng cơ bản như sau: hoàn thành công việc; nhân viên và đơn vị xuất sắc trong năm; nhân viên giỏi trong năm; nhân viên giỏi nghiệp vụ; nhân viên phục vụ tốt khách hàng; nhân viên có sáng kiến.
- ❖ **Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội:** Tất cả nhân viên chính thức của VDSC được hưởng các chế độ phụ cấp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế phù hợp với Luật lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên VDSC còn nhận được phụ cấp khác như: phụ cấp độc hại, phụ cấp rủi ro, phụ cấp chuyên môn, ...
- ❖ **Phúc lợi:** Ngoài việc thực hiện chính sách phúc lợi của Nhà nước, VDSC còn có chương trình thưởng định kỳ vào các dịp lễ (Tết Nguyên Đán, 30/4, ...); khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho Cán bộ nhân viên; cấp phát trang phục làm việc, nón bảo hiểm; chế độ nghỉ mát.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng
Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung thành viên BKS mới như sau:

Miễn nhiệm	
Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Kim	Thành viên HĐQT
Ông Lưu Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên BKS
Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS
Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2006-2011	
Họ và tên	Chức vụ
Ông: Nguyễn Văn Minh	Thành viên BKS
Ông: Đào Công Thắng	Thành viên BKS

Đại hội đồng Cổ đông thường niên 06/03/2010 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và duy trì số lượng thành viên HĐQT là 06 thành viên; miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 02 thành viên mới vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2006 – 2011.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1.1. Thành phần của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông NGUYỄN THÀNH LONG	Chủ tịch	Thành viên độc lập
	Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) Tổng Giám đốc Công ty Vàng bạc Đá quý TP.Hồ Chí Minh (SJC)		
2	Ông PHẠM HỮU PHÚ	Phó chủ tịch	Thành viên độc lập
	Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Long Chủ tịch HĐQT CTCP Bất động sản Eximland.		

3	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Thành viên	Thành viên không độc lập
	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco		
4	Ông NGUYỄN ANH TÙNG	Thành viên	Thành viên độc lập
	Kế toán trưởng Tổng Công ty thương mại Sài Gòn Thành viên HĐQT CTCP Bao bì Sài Gòn (Sapaco); Thành viên HĐQT CTCP Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn (APT); Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Hợp tác Kinh tế và XNK Savimex; Thành viên Ban Kiểm soát CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư TP.HCM; Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam		
5	Ông NGUYỄN VĂN LÝ	Thành viên	Thành viên độc lập
	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Exim - Sài Gòn		
6	Ông NGUYỄN THÚC VINH	Thành viên	Thành viên độc lập
	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long Thành viên HĐQT CTCP Cao su Kỹ thuật Đồng Phú		
BAN KIỂM SOÁT			
Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông TÔN THẮT DIỄN KHOA	Trưởng ban	
	Giám đốc Phòng Đầu tư Tài chính Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam; Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức;		

	Thành viên HĐQT CTCP Thủy sản số 1; Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Vinaconex-ITC		
2	Ông ĐÀO CÔNG THẮNG	Thành viên	
	Trợ lý Tổng Giám đốc, Trưởng phòng kế hoạch đầu tư Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn SJC; Ủy viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý SJC – Minh Khai; Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương.		
3	Ông NGUYỄN VĂN MINH	Thành viên	
	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cung ứng Tàu biển Sài Gòn; Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu.		

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2009

Trong năm 2009, Hội đồng quản trị đã có 14 phiên họp quyết định các nội dung quan trọng sau:

- Định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2009
- Thông qua phương án cơ cấu bộ máy tổ chức
- Giải pháp cắt giảm chi phí hoạt động trong năm 2009
- Thông qua việc vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng quý
- Phương án đầu tư hệ thống công nghệ thông tin.
- Phương án di dời trụ sở chính và thành lập các chi nhánh.
- Thông qua kế hoạch vay vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh - hạn mức 400 tỷ đồng.
- Phương án đầu tư CNTT.
- Ký kết hợp đồng hợp tác với Satra
- Biên bản tổng hợp ý kiến HĐQT về việc chọn lựa nhà cung cấp Hệ thống phần mềm quản lý chứng khoán lõi
- Kế hoạch kinh doanh năm 2010.
- Trình ban hành quy chế lương và thưởng theo doanh số.
- Báo cáo tình hình và định hướng hoạt động dịch vụ chứng khoán năm 2010.
- Đề xuất thành lập Hội đồng đầu tư tài sản cho dự án đầu tư hệ thống lõi chứng khoán.

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung khác theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

1.3. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2009

Trong năm 2009, với nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt tham gia giám sát và đề xuất các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty, cụ thể như sau :

- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 và kế hoạch kinh doanh năm 2010 ;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009 ;
- Xem xét tính minh bạch và kịp thời của quá trình công bố thông tin nhằm đảm bảo quyền lợi cho các nhà đầu tư và cổ đông.
- Giám sát việc thực hiện đúng các Quy chế, quy định của Công ty.

1.4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2009, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không được hưởng thù lao và chi phí hoạt động trong năm 2009.

1.5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên hội đồng quản trị

Không có.

1.6. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan.

Người thực hiện	Chức vụ	Người liên quan	Số lượng CP trước giao dịch	Số lượng CP sau giao dịch	Ngày thực hiện	Tỷ lệ sở hữu sau giao dịch
CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu	Cổ đông lớn	Phạm Hữu Phú Phó Chủ tịch HĐQT	5.130.000	5.180.000	28/9/2009	15,7%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2009

2.1. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
1. Tổ chức	9	16.909.100	51,24
- Trong nước	9	16.909.100	51,24
- Nước ngoài	-	-	-
2. Cá nhân	488	16.090.900	48,76
- Trong nước	487	16.071.400	48,70

- Nước ngoài	1	19.500	0,06
Tổng cộng	497	33.000.000	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông của VDSC

2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

2.2.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 31/12/2009

Stt	Tên Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (Eximbank)	059023	Số 7, Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	5.970.000	18,09
2	Tổng Công ty thương mại Sài Gòn (Satra)	4106000103	275B Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM	2.430.000	7,36
3	CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu	4103002438	Lầu 1, 21-23 Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, TP.HCM	5.180.000	15,70
4	Công ty CP cung ứng tàu biển Sài Gòn	4103004388	2A Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1	2.430.750	7,37
@	Tổng cộng			16.010.750	48,52

Nguồn: Danh sách cổ đông của VDSC

2.2.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2009

Stt	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (Eximbank)	Số 7, Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	5.970.000	18,09
2	Tổng Công ty thương mại Sài Gòn (Satra)	275B Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM	2.430.000	7,36
3	CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu	Lầu 1, 21-23 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, TP.HCM	5.180.000	15,70
4	Ông Nguyễn Miên Tuấn	308/9 Hoàng Văn Thụ, P.4, Q. Tân Bình, TP.HCM	785.000	2,38
5	Ông Nguyễn Vạn Lý	20/C76 Đường 3/2, P12, Q10, TP.HCM	500.000	1,52
@	Tổng cộng		14.865.000	45,04

Nguồn: Danh sách cổ đông của VDSC

Ghi chú: (*) Vốn điều lệ thời điểm 08/02/2010 là 330 tỷ đồng.